

Bản án số: 63/2018/HSST
Ngày 17-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Dệt

2. Bà Ngô Thị Thao

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Vĩnh H, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1994 tại Gia Lai. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 09, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ; tiền án; Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày ngày 21 tháng 12 năm 2017 đến ngày 30 tháng 12 năm 2017, được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và được cho tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Đào Thị V, sinh năm 1967; trú tại: đường T, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người chứng kiến: Ông Phạm T; trú tại: Tổ 9, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Vĩnh H là người có sử dụng ma túy. Ngày 18 tháng 12 năm 2017, Lê Vĩnh H đi xe ô tô khách từ thành phố P, tỉnh Gia Lai vào thành phố Hồ Chí Minh, rồi đến khu vực bến xe Miền Đông để mua ma túy. Tại đây, H đã mua 01 gói ma

túy đá với giá 500.000đồng của một đối tượng nam thanh niên với mục đích mang về thành phố P để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đi xe ô tô khách quay về thành phố P và về nhà tại: Tổ 9, phường D, thành phố P, H lấy một ít ma túy đá ra sử dụng. Đến 18 giờ 10 phút ngày 21 tháng 12 năm 2017, H mang số ma túy đá còn lại đến hẻm đường V, Tổ 12, phường T, thành phố P để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo của H 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Iphone màu trắng số imel 354447061025446 bị vỡ mặt kính kèm sim số và 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh biển số 81B1-289.88.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Vĩnh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô Exciter màu xanh biển số 81B1-289.88 là của Đào Thị V là mẹ của H.

Tại Kết luận giám định số 66/KLGD ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, trọng lượng 1,3575 gam, loại Methamphetamine”*.

Tại Quyết định xử lý vật chứng số 58 ngày 25-01-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã quyết định:

- Trả chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh biển số 81B1-289.88 cho bà Nguyễn Thị V.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định và kết luận xử lý vật chứng nêu trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 10-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Vĩnh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Vĩnh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Vĩnh H mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn niêm phong số 66/PC54 ngày 28-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, trả lại cho bị cáo H 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng kèm sim số Imei: 354447061025446,

màn hình vỡ.

Bị cáo Lê Vĩnh H không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Đào Thị V không có yêu cầu gì.

Bị cáo Lê Vĩnh H nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Vĩnh H tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại hẻm đường V, Tổ 12, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Lê Vĩnh H đang cất giữ trong túi áo 1,3575gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Bị cáo Lê Vĩnh H hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhiều lần sử dụng ma túy và để thỏa mãn cơn nghiện của mình mà bị cáo đã cố tình mua ma túy sử dụng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Vĩnh H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Khi đối chiếu, so sánh khung hình phạt được quy định trong tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điều luật của Bộ luật hình sự năm 1999 và Bộ luật hình sự năm 2015 thì quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn. Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo Lê Vĩnh H

đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong vụ án này bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lê Vĩnh H mặc dù có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nhưng với tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bởi lẽ, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng tội phạm hình sự, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, Nhà nước và nhân dân ta đang quan tâm tuyên truyền và phòng chống tệ nạn ma túy. Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với đối tượng nam thanh niên theo bị cáo H khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đó nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chất ma túy loại *Methamphetamine* còn lại sau giám định, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku trong 01 bì công văn niêm phong số 66/PC54 ngày 28-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng kèm sim số, qua điều tra xác định đây là tài sản của Hoàng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 81B1-289.88 đã thu giữ được khi H sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Pleiku đã trả lại xe này cho bà V là mẹ của bị cáo H. Tại phiên tòa, bị cáo H và bà V không có ý kiến hay yêu cầu gì liên quan đến việc trả xe. Xét thấy, việc trả lại tài sản này là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Vĩnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Vĩnh H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày ngày 21 tháng 12 năm 2017 đến ngày 30 tháng 12 năm 2017.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn niêm phong số 66/PC54 ngày 28-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Trả lại cho bị cáo Hoàng 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng kèm sim số Imei: 354447061025446, màn hình vỡ.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12-4-2018 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku)

- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Vĩnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Đình Nguyên